

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 538/BTC-QLG

VĂN PHÒNG CỬ TRI KIẾN NGHỊ của
cử tri tại kỳ họp thứ 8, QH XIII

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2015

CÔNG VĂN ĐẾN

Giờ... 9... Ngày... 20/1...

Kính chuyển: Mc.Nên... Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa

Bộ Tài chính xin trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Khánh Hòa do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại văn bản số 488/BDN ngày 05/12/2014 như sau:

Nội dung kiến nghị:

Đối với lĩnh vực nhà nước độc quyền, đề nghị quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch cơ chế định giá từng mặt hàng. Đối với những lĩnh vực nhà nước không độc quyền, việc xác định và vận hành giá cả hàng hóa theo nguyên tắc thị trường phải xây dựng cơ chế thích hợp với từng loại giá cả, bảo đảm lợi ích của người sản xuất, người phân phối và người tiêu dùng; công khai, minh bạch và niêm yết giá để tránh tình trạng đầu cơ, lũng đoạn, tăng giá bất hợp lý.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

Việc quản lý, điều tiết giá hàng hóa, dịch vụ ở nước ta hiện nay được thực hiện tuân thủ theo quy định của Luật Giá 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Luật Giá đã quy định rõ các nguyên tắc quản lý giá, đó là: Nhà nước thực hiện quản lý giá theo cơ chế thị trường; tôn trọng quyền tự định giá, cạnh tranh về giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật; đồng thời, Nhà nước thực hiện điều tiết giá để bình ổn giá; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng và lợi ích của Nhà nước.

Căn cứ nguyên tắc quản lý giá nêu trên, việc quản lý, điều tiết giá của Nhà nước thực hiện như sau:

1. Đối với một số ít hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực độc quyền nhà nước sản xuất, kinh doanh; tài nguyên quan trọng; hàng dự trữ quốc gia; sản phẩm, dịch vụ công ích và dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, Nhà nước can thiệp trực tiếp vào giá cả thông qua hình thức định giá (như định mức giá cụ thể, định khung giá, định mức giá tối đa, hoặc mức giá tối thiểu). Việc định giá của Nhà nước được phân cấp rõ ràng và tuân thủ theo đúng nguyên tắc, căn cứ định giá quy định tại Luật Giá và các phương pháp định giá do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định. Các nguyên tắc, phương pháp định giá hàng hóa dịch vụ do Nhà nước định giá cũng được quy định phù hợp với nguyên tắc của nền kinh tế thị trường. Bên cạnh đó, định giá của Nhà nước được thực hiện theo một trình tự, thủ tục chặt chẽ từ việc xây dựng phương án giá đến

việc thẩm định phương án giá và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định mức giá hàng hóa, dịch vụ.

2. Đối với các hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục Nhà nước định giá, thì giá cả của hàng hóa, dịch vụ này do tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tự quyết định theo cơ chế giá thị trường. Tuy nhiên, Nhà nước không hoàn toàn thả nổi, hoặc buông lỏng cho thị trường, mà tùy theo đặc điểm và tầm quan trọng của từng loại hoặc nhóm hàng hóa, dịch vụ Nhà nước có hình thức quản lý, điều tiết giá phù hợp nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng và lợi ích của Nhà nước; cụ thể là:

a) Đối với một số hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu đáp ứng nhu cầu cơ bản của con người và là nguyên, nhiên, vật liệu chính cho sản xuất và lưu thông mà danh mục đã được quy định rõ tại Điều 15 của Luật Giá, Nhà nước thực hiện việc bình ổn giá cả thị trường. Trong trường hợp khi giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ trên có biến động bất thường, hoặc khi mặt bằng giá biến động làm ảnh hưởng đến ổn định kinh tế xã hội, gây tác động xấu đến sản xuất và đời sống nhân dân, Nhà nước sẽ quyết định áp dụng các biện pháp bình ổn giá phù hợp theo luật định để bình ổn giá góp phần giữ ổn định kinh tế vĩ mô, ổn định sản xuất và đời sống.

Các biện pháp bình ổn giá được Nhà nước quyết định áp dụng và thực hiện chủ yếu là các biện pháp kinh tế để tác động vào cung - cầu giá cả thị trường, như điều hòa cung cầu hàng hoá sản xuất trong nước và hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; hàng hoá giữa các vùng, các địa phương trong nước thông qua việc tổ chức lưu thông hàng hóa; mua vào hoặc bán ra hàng dự trữ quốc gia, hàng dự trữ lưu thông; sử dụng các biện pháp về tài chính, tiền tệ phù hợp với quy định của pháp luật; lập và sử dụng quỹ bình ổn giá đối với mặt hàng cần bình ổn giá thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá trong trường hợp cần thiết; đăng ký giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc diện bình ổn giá; kiểm tra yếu tố hình thành giá; kiểm soát hàng hoá tồn kho; kiểm tra số lượng, khối lượng hàng hóa hiện có...

Việc quản lý, điều tiết giá của Nhà nước đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục thực hiện bình ổn giá cũng tùy thuộc vào đặc điểm của từng nhóm hàng. Đối với những mặt hàng quan trọng, thiết yếu mà sự biến động giá của nó tác động lớn và rộng rãi đến tất cả các lĩnh vực của sản xuất và đời sống, nhưng sản xuất, kinh doanh mặt hàng này vẫn còn bị chi phối bởi doanh nghiệp hoặc nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường, thì các biện pháp điều tiết giá của Nhà nước thường xuyên hơn, chặt chẽ hơn. Ví dụ, đối với mặt hàng xăng dầu, giá bán xăng dầu thực hiện theo cơ chế giá thị trường có sự quản lý của Nhà nước (theo quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu trong 10 tháng đầu năm 2014, tiếp tục được thực hiện theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính

phủ về kinh doanh xăng dầu kể từ ngày 01/11/2014). Theo đó, Nhà nước thực hiện kiểm tra, giám sát và điều tiết giá xăng dầu thông qua việc: quy định công thức tính giá cơ sở tính theo bình quân giá xăng dầu thế giới (30 ngày theo quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP; 15 ngày theo quy định của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP) để các doanh nghiệp có căn cứ tính toán và đăng ký mức giá với cơ quan Nhà nước. Khi giá cơ sở tăng cao hoặc việc tăng giá ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân, Nhà nước áp dụng các biện pháp bình ổn giá thông qua các công cụ tài chính và Quỹ bình ổn giá xăng dầu nhằm giữ ổn định giá hoặc không để giá tăng quá cao, gây tác động bất lợi đến phát triển kinh tế xã hội, mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và an sinh xã hội, đặc biệt Nhà nước không bù lỗ các mặt hàng xăng dầu.

b) Đối với đại bộ phận hàng hóa, dịch vụ khác mà việc sản xuất, kinh doanh có tính cạnh tranh cao, cung cầu về hàng hóa trên thị trường thường xuyên cân bằng thì giá cả được thực hiện hoàn toàn theo cơ chế thị trường; doanh nghiệp tự định giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất kinh doanh, thực hiện điều chỉnh giá phù hợp với biến động của yếu tố hình thành giá, theo tín hiệu khách quan của cung - cầu, cạnh tranh, giá thị trường trong nước và thế giới.

Nhằm giúp các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý giá nắm bắt được thường xuyên thông tin giá cả của những mặt hàng thuộc diện bình ổn giá và các hàng hóa, dịch vụ quan trọng thiết yếu đối với nền kinh tế và đời sống nhân dân để có thể tham mưu kịp thời cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định các biện pháp điều hành và bình ổn giá đúng đắn, phù hợp; Nhà nước quy định việc kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá trong thời gian Nhà nước không áp dụng biện pháp đăng ký giá; và các hàng hóa, dịch vụ khác, như xi măng, thép xây dựng, than, thức ăn chăn nuôi... Theo quy định hiện hành, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá thực hiện kê khai giá bằng việc gửi thông báo mức giá kê khai đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận thông báo kê khai giá trước khi thực hiện định giá, điều chỉnh giá.

3. Công khai, minh bạch thông tin về giá, niêm yết giá

a) Về công khai thông tin về giá:

Điều 6 Luật Giá quy định công khai thông tin về giá là nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, theo đó tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện công khai thông tin về giá hàng hóa, dịch vụ gắn với thông số kinh tế - kỹ thuật cơ bản của hàng hóa, dịch vụ đó bằng hình thức niêm yết giá. Đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh lựa chọn thêm một hoặc một số hình thức như hợp báo, đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc hình thức thích

hợp khác. Cơ quan thông tin, truyền thông có trách nhiệm đưa tin về giá chính xác, khách quan, trung thực và chịu trách nhiệm về việc đưa tin theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ công khai thông tin về giá không chỉ quy định đối với tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, cơ quan thông tin truyền thông mà đối với cả cơ quan quản lý nhà nước. Theo đó, cơ quan nhà nước thực hiện công khai chủ trương, chính sách, biện pháp quản lý, điều tiết, quyết định về giá của Nhà nước bằng một hoặc một số hình thức như hợp báo, đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc hình thức thích hợp khác.

Chẳng hạn, đối với mặt hàng xăng dầu: Trong các lần điều chỉnh giá xăng dầu trong nước, Liên Bộ Tài chính và Công Thương đều phát đi các thông cáo báo chí, trong đó đã công khai diễn biến giá xăng dầu trên thế giới, giá cơ sở và nguyên tắc, sự cần thiết trong việc điều hành giá xăng dầu trong nước. Ngoài ra, việc công khai trong điều hành giá xăng dầu, các kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm soát... cũng thường xuyên được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hợp báo, thông cáo báo chí, các cuộc hội thảo...; từng yếu tố cấu thành giá trong giá cơ sở như giá xăng dầu thế giới, thuế nhập khẩu, các biện pháp bình ổn giá (thuế, phí, Quỹ), đều được thể hiện một cách rõ ràng, minh bạch.

Ngoài ra, quán triệt nguyên tắc thực hiện công khai minh bạch trong điều hành giá xăng dầu, ngày 29/5/2013, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã thừa ủy quyền Chính phủ có Báo cáo số 211/BC-CP về việc quản lý, sử dụng Quỹ BOG xăng dầu báo cáo các Đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ V Quốc hội khóa XIII. Báo cáo đã trình bày cụ thể về cơ chế trích lập và sử dụng Quỹ BOG; cơ chế quản lý, kiểm tra, giám sát và thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý Quỹ BOG; đánh giá hiệu quả của Quỹ BOG và công khai chi tiết số trích, sử dụng Quỹ BOG của từng doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mỗi từng thời kỳ. Năm 2014, Bộ Tài chính đã công khai chi tiết tình hình trích lập, sử dụng Quỹ BOG của từng doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mỗi năm 2013 và Quý I, II, III năm 2014 trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính. Trong thời gian tới, Liên Bộ sẽ tiếp tục công khai việc trích lập và sử dụng Quỹ BOG xăng dầu để người dân biết, giám sát.

Đối với mặt hàng điện, để góp phần công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá, từ năm 2011, hàng năm, Bộ Công thương đã thành lập Tổ công tác để kiểm tra giá thành sản xuất, kinh doanh điện thực tế tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam và một số đơn vị thành viên với nguyên tắc như: tách bạch chi phí các khâu phát điện, truyền điện, phân phối, phụ trợ và quản lý ngành; tách bạch chi phí hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực viễn thông và các lĩnh vực khác với chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh điện trong tất cả các khâu... Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Bộ Công thương đã có thông cáo báo chí, đồng thời tổ chức họp báo để công bố công khai giá thành sản xuất, kinh doanh điện các năm 2010,

2011, 2012 theo quy định. Hiện nay, Bộ Công thương đang tổng hợp kết quả kiểm tra để công bố giá thành sản xuất, kinh doanh điện năm 2013 theo quy định.

Đối với mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi, sau khi Quyết định số 1079/QĐ-BTC của Bộ Tài chính ngày 02/5/2014 về áp dụng biện pháp bình ổn giá sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi, được ban hành, Bộ Tài chính đã tổ chức họp báo thông tin về các biện pháp bình ổn giá sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi; thực hiện trả lời các câu hỏi liên quan đến công tác quản lý, bình ổn giá sữa của các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tạo sự đồng thuận trong dư luận xã hội về chủ trương thực hiện quản lý giá, bình ổn giá sữa của Chính phủ.

Bộ Tài chính cũng đối thoại với trường phái đoàn liên minh Châu Âu (EU), Đại sứ quán Hoa Kỳ, Đại sứ quán New Zealand; đại diện của 5 công ty chiếm thị phần lớn: Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam), Công ty TNHH Mead Johnson Việt Nam, Công ty Cổ phần sữa Việt Nam (Vinamilk), Công ty TNHH Nestle Việt Nam và Công ty TNHH Friesland Campina Việt Nam để giải đáp, phổ biến chính sách, chủ trương của Chính phủ, các thông tin liên quan đến công tác, biện pháp bình ổn giá; phối hợp với Bộ Công Thương (Cục Quản lý thị trường) công bố đường dây nóng để tiếp nhận và giải đáp thắc mắc, nắm bắt thông tin về các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giá để xử lý kịp thời trong phạm vi cả nước; đăng công khai giá tối đa, giá đăng ký đối với các sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Sở Tài chính các tỉnh, thành phố.

b) Về niêm yết giá:

Khoản 5 Điều 6 Luật Giá và Điều 17, Điều 18 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá, quy định tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực hiện niêm yết giá bằng cách thông báo công khai bằng các hình thức thích hợp, rõ ràng và không gây nhầm lẫn cho khách hàng về mức giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ để thuận tiện cho việc quan sát, nhận biết của khách hàng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định về công khai thông tin về giá hàng hóa, dịch vụ, trong đó có niêm yết giá thực hiện theo Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá, phí, lệ phí, hóa đơn; Thông tư số 31/2014/NĐ-CP ngày 7/3/2014 hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP.

Chẳng hạn, trong thời gian thực hiện công tác bình ổn giá sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi theo chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 02/5/2014 của Chính phủ, Quyết định số 1079/QĐ-BTC và Công văn số 6544/QLG-BTC ngày 20/5/2014 của Bộ Tài chính về áp dụng và hướng dẫn

thực hiện biện pháp bình ổn giá sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi; cơ quan quản lý thị trường và các cơ quan liên quan đến tiến hành kiểm tra 305 vụ và xử lý 269 vụ liên quan đến các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật trong lĩnh vực giá và gian lận thương mại, trong đó bao gồm cả hành vi vi phạm không niêm yết giá, niêm yết giá không đầy đủ, chưa đúng quy định, bán cao hơn giá niêm yết... Tổng số tiền phạt thu nộp ngân sách nhà nước cho tất cả các hành vi vi phạm là 519.739.000 đồng.

Như vậy, về cơ bản, các quy định về quản lý nhà nước về giá tại Luật Giá và các văn bản hướng dẫn thi hành cùng với việc triển khai thực hiện quyết liệt và có hiệu quả của Chính phủ, của Bộ Tài chính với chức năng là cơ quan tham mưu cho Chính phủ quản lý nhà nước về giá, của các bộ, ngành Trung ương và các địa phương đã và đang đáp ứng được yêu cầu của việc quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta; mặt khác, việc quản lý, điều tiết giá như trên cũng phù hợp với kiến nghị của cử tri tỉnh Khánh Hòa, cũng như cử tri trong cả nước.

Bộ Tài chính xin trả lời để Đoàn Đại biểu Quốc hội thông báo cho cử tri được biết. Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Ban Dân nguyện - UB TVQH;
- Đ/c Chủ nhiệm Văn phòng QH.
- Đ/c Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Vụ Dân nguyện - VPQH;
- Vụ III - VPCP;
- Văn phòng Bộ (3);
- Lưu: VT, QL.G.

